|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG TIỂU HỌC VŨ XUÂN THIỀU** GV: Đào Thị Hải Anh Lớp: 5 | *Thứ ngày tháng năm 20* **KẾ HOẠCH BÀI DẠY** PHÂN MÔN: KHOA HỌC- TUẦN 9 – TIẾT 18/70 |

**BÀI: PHÒNG TRÁNH BỊ XÂM HẠI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

+ HS thực hiện nêu được một số quy tắc an toàn cá nhân để phòng tránh bị xâm hại.

+ HS vận dụng biết cách phòng tránh và ứng phó khi có nguy cơ bị xâm hại.

+ HS có cơ hội hình thành và phát triển năng lực tự chủ, tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.

+ HS có cơ hội hình thành và phát triển phẩm chất chăm chỉ, ham học, chăm làm, nhân ái

\* **Bổ sung:** *Tích hợp nội dung môn Đạo đức*

**II.Đồ dùng dạy học**

1.GV: GADT, bảng phụ

2. HS: sách , vở

**III.Các hoạt động dạy học chủ yếu**:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Nội dung** | **Phương pháp - Hình thức tổ chức các HĐDH tương ứng** | | **Đồ dùng** |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3’  18’  17’  2’ | **I. HĐ Mở đầu**  **MT**: Ổn định lớp  **II. HĐ hình thành KT mới**  **HĐ1: Trò chơi “Chanh chua, cua cắp”**  **HĐ2**: **Quan sát và thảo luận**  \**Mục tiêu:* HS nêu được một số tình huống có thể dẫn đến nguy cơ bị xâm hại và những điểm cần chú ý để phòng tránh bị xâm hại.  **HĐ3**: **Đóng vai**  *\*Mục tiêu:* Giúp HS :  - Rèn luyện kĩ năng ứng phó với nguy cơ bị xâm hại.  - Nêu được các quy tắc an toàn cá nhân.    **III. HĐ Thực hành**  \**Mục tiêu:* HS liệt kê được danh sách những người có thể tin cậy, chia sẻ, tâm sự, nhờ giúp đỡ khi bản thân bị xâm hại  **IV. HĐ Vận dụng, trải nghiệm** | - GV hướng dẫn ôn bài: Nêu những hành vi không bị nhiễm HIV/ADIS?  - GV phổ biến trò chơi.  - GV cho cả lớp đứng thành vòng tròn, tay trái giơ lên gần ngang va, bàn tay ngửa, xoè ra; ngón trỏ của tay phải để vào lòng bàn tay trái của người đứng liền bên cạnh, phía tay phải của mình.  - Khi người điều khiển hô: “chanh”, cả lớp hô: “chua”, tay của mọi người vẫn để yên. Khi người điều khiển hô: “cua” cả lớp hô “cắp” đồng thời bàn tay trái nắm lại để cắp người khác, còn ngón tay phải của mình rút nhanh ra để khỏi bị “cắp” . Người bị cắp là thua cuộc  - Kết thúc trò chơi, GV hỏi HS : Các em rút ra bài học gì qua trò chơi?  - GV nhận xét kết luận: *Con người cần có phòng vệ để bảo vệ bản thân*    - GV tổ chức hoạt động nhóm 4  - GV đinh hướng thảo luận:  *+ Nêu một số tình huống có thể dẫn đến nguy cơ bị xâm hại*  *+ Bạn có thể làm gì để phòng tránh nguy cơ bị xâm hại?*    - GV kết luận:  *+ Một số tình huống có thể dẫn đến nguy cơ bị xâm hại : Đi một mình nơi tối tăm, vắng vẻ; ở trong phòng kín một mình với người lạ; đi nhờ xe người lạ; nhận quà có giá trị đặc biệt sự chăm sóc đặc biệt của người khác mà không rõ lí do;…*  *+Một số điểm cần chú ý để phòng tránh bị xâm hại (Xem mục Bạn cần biết trang 39 SGK)*    - GV tổ chức hoạt động nhóm 4, từng nhóm lên bốc thăm tình huống  ***TH1****: Phải làm gì khi có người lạ mặt tặng quà cho mình?*  ***TH2:*** *Phải làm gì khi có người lạ muốn vào nhà?*  ***TH3:*** *Phải làm gì khi có người trêu ghẹo hoặc có hành động gây bối rối, khó chịu đối với bản thân.,..?*  - GV cho cả lớp thảo luận câu hỏi: trong trường hợp bị xâm hại, chúng ta cần làm gì?  - GV nhận xét, kết luận:  *Trong trường hợp bị xâm hại, tuỳ trường hợp cụ thể các em cần lựa chọn các cách ứng xử phù hợp. Ví dụ:*  *- Tìm cách tránh xa kẻ đó như đứng dậy hoặc lùi xa đủ để kẻ đó không với tay được đến người mình.*  *- Nhìn thẳng vào mặt kẻ đó và nói to một cách kiên quyết: Không! Hãy dừng lại, tôi sẽ nói cho mọi người biết, nhắc lại lần lượt nữa*  *- Bỏ đi ngay. Kể với người tin cậy để nhận được giúp đỡ*    **-** GV hướng dẫn HS cả lớp làm việc cá nhân    **-** GV gọi một vài HS nói về “bàn tay tin cậy” trên mỗi ngón tay của mình với cả lớp.    **Bổ sung: + Để phòng tránh bị xâm hại, em sẽ lưu ý gì khi bắt buộc phải ở nhà một mình, đi thang máy một mình,...?**  - GV kết luận như mục *Bạn cần biết* trang 39 SGK.  - GV nhận xét tiết học, dặn dò HS chuẩn bị bài tiết học sau. | - 2 HS trả lời  - HS thực hiện chơi  - HS nêu ý kiến.  - Nhóm trưởng điều khiển nhóm mình quan sát các hình 1, 2, 3 trang 38 SGK và nêu nội dung của từng hình.  - Đại diện từng những trình bày kết quả làm việc của nhóm mình. Các nhóm khác bổ sung.  - Từng nhóm trình bày cách ứng xử trong những trường hợp nêu trên. Các nhóm khác nhận xét góp ý kiến.  - HS lần lượt nêu ý kiến  - Mỗi em vẽ bàn tay ghi tên một người mà mình với các ngón xoè ra trên vở bài tập. ghi tên một người mà mình tin cậy, mình có thể nói với họ mọi điều thầm kín, đồng thời họ cũng sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ mình trong lúc khó khăn hoặc cho mình những lời khuyên đúng đắn.  - HS trao đổi hình vẽ “ Bàn tay tin cậy” của mình với bạn bên cạnh.  - HS TL | Slide |

**\* Điều chỉnh sau tiết dạy :**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………